

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-PT
Ngày 09 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Lệ Kiều**

Bà **Châu Minh Nguyệt**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thục Trinh**, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2022/TLPT-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo **Châu Mỹ D**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Châu Mỹ D**, sinh năm 1968 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số 70A/2, ấp Giồng N, xã Hiệp T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; con ông **Châu Văn T**, sinh năm 1939 (chết) và bà **Dương Thị T**, sinh năm 1948; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lê Hoàng Nhân**, là Luật sư Công ty luật hợp danh Tạ Nguyệt Thanh - Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Bị hại: Ông **Sơn N**, sinh năm 1988 (đã chết)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại không kháng cáo:

1. Bà **Quách Thị L**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Biển Đ, xã Vĩnh Trạch Đ, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

2. Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1960. Địa chỉ: Khóm Sài K, Phường 2, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 07/9/2021, bị cáo Châu Mỹ D điều khiển xe mô tô 94F1-3391 chạy từ đường nhánh (gọi tên theo người dân địa phương là Hẻm 61), ở phía bên phải ra đường chính Giồng N – Hiệp T thì va chạm với xe mô tô biển số 94G1 – 128.27 do ông Sơn N điều khiển đang lưu thông trên đường Giồng N – Hiệp T, hướng từ xã Vĩnh Trạch Đ về phường Nhà M (đoạn gần trụ điện số 483/182/28) gây tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra, ông Sơn N bị thương nặng được đưa vào Bệnh viện đa khoa B cấp cứu và tử vong cùng ngày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 02/TT ngày 05/10/2021, của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận nguyên nhân tử vong của ông Sơn N:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Niêm mạc mắt nhợt, chảy máu tai trái, trầy bầm da rải rác cơ thể, vết thương chằm phải đã khô, bầm tụ máu diện rộng dưới da đầu, nứt xương sọ phức tạp từ xương chằm trái – chằm phải còn đang rỉ máu.

2. Nguyên nhân chết: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Sơn N là do chấn thương sọ não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1/Tuyên bố bị cáo Châu Mỹ D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Mỹ D 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt vào trại chấp hành hình phạt.

3/Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Châu Mỹ D bồi thường cho bà Quách Thị L số tiền 130.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Châu Mỹ D cấp dưỡng cho các con của ông Sơn N là Sơn Tiểu N, sinh ngày 18/10/2011; Sơn Thị Si M, sinh ngày 12/11/2013; Sơn Tiểu N, sinh ngày 17/6/2016; Sơn Tiểu M, sinh ngày 21/12/2019, mỗi tháng số tiền 745.000 đồng đối với mỗi người con. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2022 cho đến khi các con ông Ngól tròn 18 tuổi.

Bà Quách Thị L là người được đại diện nhận tiền cấp dưỡng mỗi tháng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/02/2022, bị cáo Châu Mỹ D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và yêu cầu xem xét lại vấn đề trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Mỹ D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Về trách nhiệm hình sự: Thống nhất quan điểm đại diện Viện kiểm sát về tội danh đã xét xử đối với bị cáo. Trong vụ án tai nạn giao thông này, theo quan điểm luật sư thì bị hại cũng có lỗi. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường cho bị hại. Hiện tại gia đình bị cáo gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính, đang nuôi mẹ già. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ý chí đại diện bị hại yêu cầu bồi thường tất cả các khoản tiền chỉ 130.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 130.000.000 đồng, không đồng ý khoản tiền cấp dưỡng do hoàn cảnh bị cáo khó khăn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chỉ buộc bị cáo bồi thường tổng tất cả các khoản tiền là 130.000.000 đồng, không buộc bị cáo cấp dưỡng cho 04 người con của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Châu Mỹ D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo, đại diện bị hại trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 07/9/2021, tại ấp Giồng N, xã Hiệp T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Châu Mỹ D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 94F4-3391 đi ra từ đường nhánh không nhường đường cho xe đi trên đường chính dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Sơn N tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo :

[3.1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến tâm lý tham gia giao thông của quần chúng nhân dân, nguyên nhân xuất phát từ ý thức chấp hành pháp luật kém của bị cáo, lái xe không quan sát, hậu quả gây tai nạn làm cho bị hại tử vong, nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xử phạt bị cáo 01 năm tù, ở mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[3.2] Xét kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo pháp luật của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản như sau:

- Khoản chi phí cho việc mai táng cho bị hại số tiền 14.600.000 đồng.
- Khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 140.000.000 đồng.

Tổng cộng là 154.600.000 đồng.

Xét thấy, việc bị cáo điều khiển xe không đúng quy định gây tai nạn giao thông, hậu quả làm cho ông Sơn N tử vong là có xảy ra trên thực tế; bản thân bị cáo phải có trách nhiệm đối với hậu quả do mình gây ra, bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện bị hại. Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tổn thất tinh thần 140.000.000 đồng là phù hợp với quy định pháp luật theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự. Và khoản chi phí cho việc mai táng cho bị hại đã được xác định là 14.600.000 đồng. Do đó, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện bị hại tổng cộng 154.600.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 24.600.000 đồng. Bà N từ chối nhận hưởng số tiền bồi thường tổn thất tinh thần và đồng ý để bà L tron quyền nhận hưởng số tiền bồi thường tổn thất tinh thần. Vì vậy, bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bà L số tiền 130.000.000 đồng là có căn cứ.

Mặt khác, ông N có bốn người con đó là Sơn Tiểu N, sinh ngày 18/10/2011; Sơn Thị Si M, sinh ngày 12/11/2013; Sơn Tiểu N, sinh ngày 17/6/2016; Sơn Tiểu M, sinh ngày 21/12/2019. Ông N đã chết, lỗi do bị cáo gây ra, cho nên bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho các con của ông N cho đến khi các con của ông N tròn 18 tuổi như bản án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự. Về mức cấp dưỡng, theo quy định pháp luật mức lương tối thiểu hiện nay là 1.490.000 đồng, cấp sơ thẩm buộc bị cáo cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi người con của ông Sơn N bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu theo quy định pháp luật tương đương số tiền 745.000 đồng/ tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2022 là có căn cứ.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng kháng cáo về trách nhiệm dân sự của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận; không chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Châu Mỹ D kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Mỹ D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Châu Mỹ D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4. Xử phạt bị cáo Châu Mỹ D 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 591 Bộ luật Dân sự.

5.1. Buộc bị cáo Châu Mỹ D bồi thường cho bà Quách Thị L số tiền 130.000.000 đồng.

5.2. Buộc bị cáo Châu Mỹ D cấp dưỡng cho các cháu Sơn Tiểu N, sinh ngày 18/10/2011; Sơn Thị Si M, sinh ngày 12/11/2013; Sơn Tiểu N, sinh ngày 17/6/2016; Sơn Tiểu M, sinh ngày 21/12/2019, mỗi cháu mỗi tháng số tiền 745.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2022 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Bà Quách Thị L là người được đại diện nhận tiền cấp dưỡng mỗi tháng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, e khoản 2 Điều 23; khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 6 Điều 27; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Châu Mỹ D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, 6.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND TP B (01 bản);
- TAND TP B (02 bản);
- CQĐT TP B (01 bản);
- Chi cục THADS TP B (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Luật sư (01 bản);
- Bị hại (02 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương